**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN TOÁN LỚP 9**

**Tuần 26**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **HOẠT ĐỘNG** |
| **Tên bài học/ chủ đề - Khối lớp** | Tiết 51-S, 51-H- ÔN TẬP KTGK2 |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | **NỘI DUNG BÀI GHI**  **SỐ**  **Bài tập 1:**  **a)**  Vậy nghiệm của hệ pt là (x;y) =      Vậy nghiệm của hệ pt là (x;y) =  **c)**  (ĐK: y ≠ -4 )  Vậy nghiệm của hệ pt là (x;y) =  **Bài tập 2:**  (ĐK: x ≠ 1, y ≠ -2)  Đặt ;  Ta có hệ:      ⇒ (TMĐK)  Vậy nghiệm của hệ pt là (x;y) =  **Bài tập 3:** Phương trình đường thẳng có dạng y = ax+b(d). Đường thẳng (d) đi qua hai điểm A(2; 5) và B(-5; -2) nên ta có hệ pt  Vậy phương trình đường thẳng (d) cần tìm là y = x + 3.  **Bài tập 4:** Hai trường A, B có 250 HS lớp 9 dự thi vào lớp 10, kết quả có 210 HS đã trúng tuyển. Tính riêng tỉ lệ đỗ thì trường A đạt 80%, trường B đạt 90%. Hỏi mỗi trường có bao nhiêu HS lớp 9 dự thi vào lớp 10.  Gọi số học sinh lớp 9 trường A và trường B dự thi vào lớp 10 lần lượt là x, , và y, , x,y là số nguyên.  Theo đầu bài ta có hệ phương trình:    Vậy số học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 trường A là 150 em, trường B là 100 em.  HÌNH  Bài tập 1: Cho hình vẽ, cung AmB có số đo là .    Hãy:  a) Vẽ góc ở tâm chắn cung . Tính góc .  b) Vẽ góc nội tiếp đỉnh  chắn cung AmB. Tính góc .  c) Vẽ góc tạo bởi tia tiếp tuyến  và dây cung . Tính góc .  d) Vẽ góc  có đỉnh  ở bên trong đường tròn. So sánh và .  e) Vẽ góc  có đỉnh  nằm ngoài đường tròn ( và  cùng phía đối với ). So sánh  và .  Lời giải:  a)    + Ta có  sđ  (số đo góc ở tâm bằng số đo cung bị chắn)  b)    Ta có  (số đo góc nội tiếp bằng nửa số đo cung bị chắn)  c)    (số đo góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung bằng nửa số đo cung bị chắn)  d) Xét  có  là góc ngoài tại đỉnh  nên:      Vậy    e) Ta có :  <    **Bài 2:** Cho nửa đường tròn tâm  đường kính  và điểm M bất kì trên nửa đường tròn ( khác  và ). Trên nửa mặt phẳng bờ  chứa nửa đường tròn kẻ tiếp tuyến . Tia  cắt  tại ; tia phân giác của  cắt nửa đường tròn tại ; cắt tia  tại ; tia  cắt  tại , cắt  tại  1. Chứng minh rằng:  là tứ giác nội tiếp và  2. Chứng minh  là tam giác cân  3. Chứng minh rằng tứ giác  là hình thoi.    1. Xét  đường kính  ta có:  +  ( là góc nội tiếp chắn nửa đường tròn đường kính )  +  ( là góc nội tiếp chắn nửa đường tròn đường kính )  + Xét tứ giác  ta có:  + (kề bù với góc )  + (kề bù với góc )    Mà 2 góc này là 2 góc đối của tứ giác .  Suy ra tứ giác  nội tiếp (tứ giác có tổng hai góc đối bằng )  + Vì  là tiếp tuyến tại  của  nên  tại .    + Mặt khác,  (chứng minh trên) nên  tại .  + Xét  vuông tại , đường cao , ta có:  ( hệ thức về cạnh và đường cao trong tam giác vuông)  2.  + Xét  có:  (góc nội tiếp chắn )  (góc có đỉnh nằm bên ngoài đường tròn)  Điểm  nằm trên nửa đường tròn đường kính AB nên  Vì  nên  Mặt khác    Suy ra  cân tại |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | HS xem và làm lại các bài tập đã ôn |

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **HOẠT ĐỘNG** |
| **Tên bài học/ chủ đề - Khối lớp** | Tiết 52-S, 52-H- KTGK2 |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** |  |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | Bài KTGK 2 tập trung |